TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29/7/2025
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Thanh Tân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lữ Xuân Ánh

Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Công Danh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Võ Duy Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025, về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/6/2025 và Thông báo chuyển ngày xét xử số 09/TB-TA ngày 25 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Anh Nguyễn K, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Đ, thôn A, xã S, tỉnh Quảng Ngãi.

2/ Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hoàng H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Đ, thôn H, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.

(Tại phiên toà, anh Nguyễn K và chị Nguyễn Thị Hoàng H đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28/12/2024, bản tự khai ngày 25/02/2025, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Hoàng H trước khi kết kết hôn có tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (nay là UBND xã S, tỉnh Quảng Ngãi) vào ngày 25/11/2019. Sau ngày kết hôn vợ chồng anh sống hoà thuận, hạnh phúc, cùng nhau chăm lo cuộc sống gia đình. Đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không

tin tưởng nhau, bất đồng quan điểm trong mọi vấn đề dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Từ tháng 4/2023 đến nay, vợ chồng anh đã sống ly thân và không còn quan tâm nhau nữa.

Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và anh không còn thương yêu chị H nữa nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị Hoàng H.

Về con chung: Anh và chị H có 02 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 04/4/2020 và Nguyễn Tú Q, sinh ngày 14/10/2023. Hiện nay 02 con chung do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Nguyễn Minh T; đồng ý giao Nguyễn Tú Q cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh và chị H không có nợ chung.

Tại bản tự khai ngày 25/02/2025, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn Thị Hoàng H trình bày:

Chị H xác nhận việc kết hôn, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn như lời trình bày của anh Nguyễn Khỏe . Chị đồng ý Toà án giải quyết cho anh K được ly hôn với chị.

Về con chung: Chị và anh K có 02 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 04/4/2020 và Nguyễn Tú Q, sinh ngày 14/10/2023. Hiện nay 02 con chung do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh K không có nợ chung.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ngãi tại phiên toà:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng là nguyên đơn, bị đơn đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Nguyễn K được ly hôn chị Nguyễn Thị Hoàng H.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 04/4/2020 và Nguyễn Tú Q, sinh ngày 14/10/2023 cho chị H được tiếp

tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Nguyễn K nộp đơn khởi kiện về việc *"ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* với chị Nguyễn Thị Hoàng H, tại thời điểm thụ lý vụ án ngày 17/02/2025 chị H có địa chỉ cư trú tại thôn H, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thôn H, xã T, tỉnh Quảng Ngãi). Như vậy, đây là vụ án có quan hệ tranh chấp *"ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Theo trích lục kết hôn số 427/TLKH-BS ngày 30/9/2024 thì anh Nguyễn K và chị Nguyễn Thị Hoàng H đã đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (nay là UBND xã S, tỉnh Quảng Ngãi) số 88/2019 ngày 25/11/2019, đã xác định quan hệ hôn nhân giữa anh K và chị H là quan hệ hôn nhân hợp pháp được điều chỉnh bởi Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Anh K khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị H vì cho rằng vợ chồng không còn tin tưởng nhau, bất đồng quan điểm sống, sống ly thân và không còn quan tâm nhau nữa. Chị H đồng ý ly hôn với anh K. Tòa án đã tiến hành hòa giải, động viên anh K và chị H suy nghĩ lại để trở về đoàn tụ gia đình nhưng anh K vẫn kiên quyết xin ly hôn. Điều này cho thấy mâu thuẫn giữa anh K và chị H đã trầm trọng.

Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân là sự tự nguyện, mục đích của hôn nhân là xây dựng một gia đình hạnh phúc, bền vững, là sự nỗ lực phấn đấu, xây dựng của cả hai bên vợ chồng. Nay anh K kiên quyết xin ly hôn cho thấy hôn nhân giữa anh K và chị H đã rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, anh K yêu cầu giải quyết ly hôn với chị H là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Anh K và chị H có 02 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 04/4/2020 và Nguyễn Tú Q, sinh ngày 14/10/2023. Hiện nay 02 con chung do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh K yêu cầu mỗi người nuôi một con

chung, anh K yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Minh T; giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Tú Q; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa, anh K trình bày trường hợp Hội đồng xét xử giao cả hai con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng thì anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho hai con đến khi đủ 18 tuổi; Tại phiên toà, chị H trình bày khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung và đồng ý việc anh K cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con cho ai nuôi là căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con cũng như xem xét nguyện vọng của con. Xét yêu cầu của anh K xin được nuôi con chung Nguyễn Minh T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hai con chung đã được lớn lên cùng nhau, hiện nay còn nhỏ và đều dưới 07 tuổi (trong đó Nguyễn Tú Q dưới 36 tháng tuổi). Việc cha mẹ ly hôn đã là thiệt thòi lớn về mặt tình cảm, không được sự yêu thương, chăm sóc cùng lúc của cả cha lẫn mẹ. Nay lại tách hai trẻ ra hai nơi sẽ dễ dẫn đến sự hụt hẫng về tình cảm, tâm lý của các trẻ, làm thiệt thòi thêm về tình cảm cho các trẻ. Mặt khác, 02 con chung từ khi sinh ra cho đến hiện nay vẫn đang ở với chị H, đồng thời chị H cung cấp tài liệu thể hiện thu nhập bình quân hàng tháng của chị là 10.000.000 đồng đảm bảo để nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ nên không chấp nhận yêu cầu của anh K về con chung và cần phải giao 02 con chung Nguyễn Minh T, Nguyễn Tú Q cho chi Huyên tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 đồng (1.500.000 đồng cho mỗi con chung). Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện kể từ tháng 8/2025 cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh K, chị H tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản chung; về nợ chung thì anh K, chị H trình bày không có nên Hội Đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

[3] Từ những nhận định trên, xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Quảng Ngãi là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn K phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, 235, 266, 271, 273 và Điều 278 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Đ a khoản 5 và điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn K được ly hôn chị Nguyễn Thị Hoàng H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 04/4/2020 và Nguyễn Tú Q, sinh ngày 14/10/2023 cho chị Nguyễn Thị Hoàng H tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là Nguyễn Minh T, Nguyễn Tú Q mỗi tháng 3.000.000 đồng (1.500.000 đồng cho mỗi con chung), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi 02 con chung Nguyễn Minh T, Nguyễn Tú Q đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ thì Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn K, chị Nguyễn Thị Hoàng H tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản chung; về nợ chung thì anh Nguyễn K, chị Nguyễn Thị Hoàng H trình bày không có nên Hội Đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Khỏe C 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về hôn nhân và gia đình và 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000030 ngày 17/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Anh Nguyễn K còn phải nộp 300.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 3 - Quảng Ngãi;
- Phòng THADS Khu vực 3 – Quảng Ngãi;
- UBND xã Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Lê Thanh Tân